

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Ngọc Hùng
- Ông Vũ Xuân Tuất

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 321/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Dương Minh C, (tên gọi khác: C cụt) sinh năm 1985, tại Vĩnh Phúc.

HKTT: ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn V và bà Nguyễn Thị M; Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 và có 01 người con, sinh năm 2009.

- Tiền án: Ngày 14/03/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt Dương Minh C 01 năm 04 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2008 tại Trại giam C1. Bị can C chưa bồi thường số tiền 7.112.500 đồng cho ông Tăng Khắc H1.

- Tiền sự: không.

- Nhân thân: Ngày 24/7/2011, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt Dương Minh C 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2019 tại Trại giam X.

- Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 22/8/2023, hiện đang bị tạm giam. (Bị cáo có mặt).

2. Quảng Đại N, sinh năm 1987, tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà La M1; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quảng S và bà Lưu Thị H2; Bị cáo có vợ là Lưu Thị Đ, sinh năm 1989, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014 và con nhỏ nhất sinh năm 2022

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/8/2023, hiện đang bị tạm giam. (Bị cáo có mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Ngô Trung H3 – sinh năm 2000 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quảng Đại N và Dương Minh C là đối tượng nghiện ma túy và là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng 15 giờ ngày 14/8/2023, C liên lạc hỏi mua điện thoại di động hiệu ULEFONE của N thì N đồng ý đổi điện thoại cho C lấy ma túy đá. Sau đó C sử dụng điện thoại V1 gọi điện cho đối tượng tên V2 (chưa rõ nhân thân lai lịch) đặt mua 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) ma túy thì V2 đồng ý. V2 sử dụng dịch vụ G chuyển ma túy đến phòng trọ của C ở ấp A, xã T. Đến 19 giờ cùng ngày, N đi xe ôm đến phòng trọ của C đưa điện thoại di động hiệu ULEFONE cho C thì C lấy một ít ma túy trong gói ma túy vừa mua được đưa cho N. Sau khi N đi về thì C lấy một ít ma túy trong gói ma túy còn lại ra sử dụng. Tiếp đó vào ngày 21/8/2023, C lấy một phần ma túy sử dụng và cất giấu gói ma túy còn lại trên bàn. Đến 17 giờ ngày 22/8/2023, thì bị Công an huyện T khám xét và thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng 0,1519 gam, loại: Methamphetamine của C cất giấu trên bàn phòng khách. Số ma túy này, C khai để sử dụng cho cá nhân.

Sau khi đổi điện thoại lấy ma túy của C thì N đón xe ôm về phòng trọ ở ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai rồi lấy ra một phần ma túy sử dụng một mình, số ma túy còn lại N bỏ vào 08 (tám) đoạn ống nhựa và hàn kín hai đầu cất giấu trong bình xịt bằng nhựa màu đen để trong tủ quần áo cùng với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ và bình bằng thủy tinh, ống hút nhựa). Đến khoảng 22 giờ ngày 19/8/2023, N lấy 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy ra sử dụng một mình tại phòng trọ. Tiếp đó, vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 22/8/2023, Công an xã H 3 kiểm tra hành chính phòng trọ của N phát hiện bắt quả tang tàng trữ trái phép 07 (bảy) đoạn ống nhựa chứa ma túy có khối lượng 0,8005 gam, loại: Methamphetamine. Nghiệm khai đây là ma túy mua về để sử dụng. Công an xã H 3 đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện T giải quyết theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1879/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8005 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1519 gam, loại: Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án khởi tố bị can đối với Dương Minh C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Quảng Đại Nghiệp về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng thu giữ:

+ 01 phong bì chứa ma túy được được niêm phong sau giám định số 1879/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ 01 điện thoại LG Wing 5G gắn sim 0387020987, điện thoại Vsmart gắn sim 0976.133.103 và điện thoại di động hiệu ULEFONE.

+ 01 Sim điện thoại 0375.546.715 thu giữ của bị cáo C.

Tại bản cáo trạng số: 251/CT-VKS-TB ngày 13/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Dương Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Quảng Đại N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Minh C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quảng Đ1 Nghiệp từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy được được niêm phong sau giám định số 1879/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại LG Wing 5G gắn sim 0387020987, điện thoại Vsmart gắn sim 0976.133.103 và điện thoại di động hiệu ULEFONE các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Dương Minh C: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã rất hối hận mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hứa sẽ thay đổi để trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Quảng Đại N: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã rất hối hận mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 22/8/2023, tại ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Quảng Đại N có hành vi tàng trữ trái phép 0,8005 gam ma túy, loại: Methamphetamine thì bị Công an xã H 3 bắt quả tang. Số lượng ma túy này là do Dương Minh C đã bán cho N bằng hình thức đối diện thoại di động hiệu ULEFONE của Nghiệp vào ngày 14/8/2023 tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, vào lúc 17 giờ ngày 22/8/2023 tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Dương Minh C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1519 gam ma túy, loại: Methamphetamine ở trên bàn phòng khách thì bị Công an huyện T khám xét và bắt quả tang.

[2.1] Hành vi của bị cáo Dương Minh C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Quảng Đại N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo C đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Minh C là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quảng Đại N không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định số: 1879/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 điện thoại LG Wing 5G gắn sim 0387020987, điện thoại Vsmart gắn sim 0976.133.103 và điện thoại di động hiệu ULEFONE sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5.3] Đối với sim điện thoại 0375.546.715 không sử dụng vào việc phạm tội Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho bị cáo C là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông tên V2 đã bán ma túy cho C, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T cần tiếp tục xác minh làm rõ nếu có cơ sở thì xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, về hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Dương Minh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Dương Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Dương Minh C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Q Nghiệp phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Quảng Đại Nghiệp 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa toàn bộ ma túy sau giám định số: 1879/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại LG Wing 5G gắn sim 0387020987, 01 điện thoại Vsmart gắn sim 0976.133.103 và 01 điện thoại di động hiệu ULEFONE.

(Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/12/2023)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Dương Minh C, Q Nghiệp mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Trại giam B5;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến